

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BNNMT-TSKN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v báo cáo kết quả chống khai thác IUU,
chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của EC

Kính gửi:

- Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao,
Tur pháp, Tài chính, Công Thương, Xây dựng,
Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven
biển, có tàu cá.

Triển khai thực hiện Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch hành động thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và các văn bản khác có liên quan; để chuẩn bị báo cáo, cập nhật tiến độ chống khai thác IUU gửi Ủy ban châu Âu (EC) về kết quả thực hiện các khuyến nghị tại đợt thanh tra lần thứ 5 của Đoàn Thanh tra của EC trước ngày 01/10/2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU) đề nghị các bộ, ngành Trung ương có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá báo cáo, cập nhật kết quả chống khai thác IUU được Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng – Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU giao; cụ thể như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM CHỐNG KHAI THÁC IUU

Thời gian báo cáo: Trước ngày 20/9/2026.

Hình thức báo cáo: Văn bản ký chính thức và gửi bản mềm qua email: minhtanhnguyen@gmail.com.

Số liệu báo cáo: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 15/9/2026, tổng hợp, cập nhật trên file Excel theo mẫu tại Phụ lục kèm theo; đồng thời sắp xếp hồ sơ tại đơn vị và cập nhật thông tin lên các cơ sở dữ liệu liên quan đầy đủ, thống nhất.

Nội dung báo cáo:

1. Nội dung chung:

Báo cáo kết quả chống khai thác IUU theo chức năng, nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng – Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU giao tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg và các văn bản khác có liên quan (Công điện số 34/CD-TTg ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ, các Thông báo: số 192/TB-VPCP ngày 17/4/2026, số 407/TB-VPCP ngày 29/7/2026 của Văn phòng Chính phủ...) ; trong đó:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, phân công tổ chức thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; đến nay bao nhiêu nhiệm vụ được giao đã hoàn thành, đang thực hiện đối với nhiệm vụ thường xuyên và chậm tiến độ (nếu có).

- Đánh giá, làm rõ kết quả đạt được trong tháng cao điểm chống khai thác IUU; kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế theo khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5 so với trước.

- Các tồn tại, hạn chế (nếu có), nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và biện pháp khắc phục để hoàn thành các nhiệm vụ chống khai thác IUU được giao, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của EC lần thứ 6 (dự kiến vào tháng 11/2026).

2. Nội dung cụ thể:

2.1. Bộ Quốc phòng:

- Kết quả tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm khai thác IUU, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, tàu cá không đủ điều kiện tham gia hoạt động khai thác.

- Kết quả thực hiện quy định kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến, kiểm tra niêm phong, số sê-ri, tín hiệu VMS khi tàu xuất, nhập bến và xử lý đối với các trường hợp vi phạm (nếu có).

- Số lượng, danh sách tàu cá xuất, nhập bến qua các đồn, trạm biên phòng tuyến biển để so sánh, đối khớp số liệu giữa số lượng tàu cá ra, vào cảng cá và số lượng tàu cá xuất, nhập bến – **theo Bảng 1 tại Phụ lục I.**

- Số lượng, kết quả xử lý tàu cá, ngư dân vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài bị bắt giữ, xử lý – **theo Bảng 2 tại Phụ lục I.**

- Số lượng, kết quả xử lý hành vi vi phạm khai thác IUU nghiêm trọng (*mất kết nối VMS trên biển quá 06 giờ không báo cáo vị trí, mất kết nối quá 10 ngày trên biển không đưa tàu về bờ, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển*) – **theo Bảng 3 tại Phụ lục I.**

- Số lượng, kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc tàu cá gửi, vận chuyển thiết bị VMS, tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài do lực lượng chức năng của Bộ phát hiện (*không bị nước ngoài bắt giữ, xử lý*) – **theo Bảng 4 tại Phụ lục I.**

- Tổng hợp số liệu, kết quả xử lý hành chính, xử lý hình sự các hành vi vi phạm khai thác IUU nghiêm trọng (*mất kết nối VMS trên biển quá 06 giờ không báo cáo vị trí về bờ, mất kết nối VMS quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài*) - **theo Bảng 5 tại Phụ lục I.**

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.2. Bộ Công an:

- Kết quả điều tra, xử lý tổ chức, cá nhân môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Tổng hợp, cung cấp thông tin về tình hình, kết quả điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử các vụ việc vi phạm hình sự trong khai thác IUU (vi phạm vùng biển nước ngoài, làm giả hồ sơ, gian lận xuất xứ, can thiệp VMS...) của các lực lượng chức năng trực thuộc – **theo Phụ lục II.**

- Kết quả điều tra, xử lý cuối cùng đối với 02 Công ty trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo khuyến nghị của EC (Công ty TNHH T&H Nha Trang, Công ty TNHH T&H Thịnh Hưng).

- Kết quả định danh tàu cá trên ứng dụng VNeID và kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.3. Bộ Ngoại giao:

- Số lượng, thông tin vụ việc tàu cá, ngư dân Việt Nam bị các nước bắt giữ, xử lý do nước sở tại cung cấp thông tin qua Đại sứ quán Việt Nam từ năm 2025 đến nay – **theo Phụ lục III.**

- Số lượng, thông tin thuyền trưởng, ngư dân đang bị giam giữ tại nước sở tại, thông tin về thuyền trưởng, ngư dân đã được trả tự do và hồ sơ bản án của nước sở tại (nếu có) phục vụ công tác xử lý vi phạm của các cơ quan chức năng.

- Cập nhật tình hình, kết quả thúc đẩy, tranh thủ sự ủng hộ của các bên có liên quan đối với nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam.

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.4. Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Kết quả theo dõi, kiểm tra, đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ vệ tinh trên thiết bị giám sát hành trình tàu cá và hệ thống giám sát tàu cá của các doanh nghiệp, đơn vị cung cấp dịch vụ phục vụ cho hoạt động giám sát tàu cá trên biển, xử lý các vụ việc vi phạm (nếu có).

- Số lượng thuê bao dịch vụ VMS đang hoạt động, danh sách thuê bao dịch vụ VMS bị ngừng hoạt động.

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.5. Bộ Tư pháp:

- Kết quả theo dõi, kiểm tra công tác thực thi pháp luật, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản, chống khai thác IUU.

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.6. Bộ Xây dựng:

- Công tác phối hợp, xử lý liên quan đến sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu theo quy định tại Hiệp định các Biện pháp Quốc gia có cảng và bằng tàu công ten nơ.

- Khối lượng sản phẩm thủy sản bốc dỡ qua các cảng chỉ định – **theo Phụ lục IV.**

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.7. Bộ Tài chính:

- Kết quả rà soát, kiểm soát hàng hóa thủy sản xuất nhập khẩu, đặc biệt là các lô hàng cá cờ kiểm, cá ngừ xuất khẩu sang thị trường châu Âu; trong đó làm rõ cụ thể các tồn tại, sai phạm theo khuyến nghị của EC; xác định rõ vi phạm ở khâu nào, trách nhiệm thuộc cơ quan, đơn vị nào, nguyên nhân do đâu (từ khâu nhập khẩu, khai báo, quản lý hay vi phạm cố ý).

- Công tác phối hợp, xử lý liên quan đến sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu theo quy định tại Hiệp định các Biện pháp Quốc gia có cảng và bằng tàu công ten nơ; thủy sản khai thác trong nước xuất khẩu sang thị trường châu Âu.

- Khối lượng sản phẩm thủy sản nhập khẩu vào Việt Nam bằng tàu công ten nơ – **theo Phụ lục V.**

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.8. Bộ Công thương:

- Báo cáo cập nhật thông tin, động thái của Ủy ban châu Âu đối với nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam.

- Số lượng lô hàng, doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản bị nước ngoài cảnh báo, xử lý vi phạm IUU.

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Báo cáo kết quả thông tin, truyền thông về nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam (trên báo chí trong nước, báo chí đối ngoại; trên hệ thống thông tin cơ sở; trên các nền tảng số, mạng xã hội...).

- Và các nội dung khác về chống khai thác IUU được giao.

2.10. Các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá

a) Về công tác quản lý đội tàu:

- Kết quả rà soát đội tàu cá hiện có, đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản và cập nhật dữ liệu tàu cá trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch sòng, thống nhất dùng chung”; kết quả thực hiện quy định đánh dấu tàu cá, kẻ viết số đăng ký tàu cá (*kể cả tàu cá đủ điều kiện nhưng không hoạt động và tàu cá không đủ điều kiện đang neo đậu tại bờ*). Tổng hợp báo cáo số liệu tàu cá về đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép, đánh dấu tàu cá, lắp đặt thiết bị VMS - **theo Bảng 1 tại Phụ lục VI.**

- Kết quả thực hiện quy định về xóa đăng ký tàu cá, hiện trạng, biện pháp kiểm soát cụ thể từng tàu cá và cập nhật danh sách trên hệ thống giám sát tàu cá (VMS) Tổng hợp số lượng, danh sách tàu cá đã xóa đăng ký, tàu cá mua bán, sang tên đổi chủ... - **theo Bảng 2 tại Phụ lục VI.**

b) Về theo dõi, kiểm soát và giám sát hoạt động tàu cá:

- Kết quả theo dõi, lập danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU và cập nhật trên hệ thống giám sát tàu cá (VMS). Tổng hợp số lượng, danh sách tàu cá có nguy cơ cao – **theo Bảng 3 Phụ lục VI.**

- Kết quả theo dõi, lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động và hiện trạng, biện pháp kiểm soát cụ thể từng tàu cá (*nêu rõ cụ thể giao cho cơ quan, cá nhân nào quản lý, giám sát vị trí neo đậu; niêm yết danh sách tại cộng đồng, niêm phong, khóa tàu cá, sắp xếp neo đậu tập trung, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu....*); báo cáo rõ bao nhiêu tàu kiểm soát được, đảm bảo không tham gia hoạt động, bao nhiêu tàu chưa kiểm soát được (*nêu rõ nguyên nhân, biện pháp đang thực hiện*). Tổng hợp số lượng, danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động – **theo Bảng 4 Phụ lục VI.**

- Kết quả theo dõi, giám sát tàu cá hoạt động trên biển qua Hệ thống VMS (tổng số tàu cá đã lắp đặt VMS và đang kết nối trên hệ thống; tàu cá mất kết nối VMS (*từ 06 giờ đến 10 ngày trên biển; trên 10 ngày trên biển, mất kết nối trong bờ, ngừng dịch vụ VMS dài ngày trong bờ*), vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển) và tổng hợp số lượng, danh sách tàu cá – **theo Bảng 5 Phụ lục VI.**

- Kết quả kiểm soát, giám sát tàu cá rời, cập cảng, bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác qua cảng, thu, nộp Nhật ký/Báo cáo khai thác, Nhật ký thu mua, chuyển tải. Tổng hợp số lượng, danh sách tàu cá rời, cập cảng – **theo Bảng 6 Phụ lục VI.**

- Kết quả tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, xử lý vi phạm khai thác IUU (nếu có); gồm: Số chuyến tuần tra, số ngày tuần tra, lượt tàu kiểm tra, số tàu vi phạm và kết quả xử phạt. Tổng hợp kết quả thực hiện – **theo Bảng 7 Phụ lục VI.**

c) Về thực hiện truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác:

- Báo cáo, cập nhật danh sách cảng cá đã công bố mở, cảng cá chỉ định cho tàu cá vùng khơi cập cảng, cảng cá chỉ định đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; trong đó nêu rõ kết quả thực hiện quy hoạch chi tiết 1/500 các cảng cá đã được quy hoạch tại Quyết định số 582/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tổng hợp danh sách cảng cá đã công bố mở - **theo Bảng 8 Phụ lục VI.**

- Báo cáo kết quả giám sát sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng, cấp giấy xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác. Tổng hợp kết quả thực hiện **theo Bảng 9 Phụ lục VI.**

- Đối với tỉnh Tây Ninh, Đắk Lắk, Khánh Hòa báo cáo kết quả xử lý cuối cùng đối với các Công ty xuất khẩu thủy sản sang thị trường châu Âu theo kết quả làm việc của Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC; gồm: tỉnh Tây Ninh (Công ty TNHH Đồ hộp Việt Cường), tỉnh Khánh Hòa (Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang), tỉnh Đắk Lắk (Công ty TNHH Tôm Vàng).

- Đối với tỉnh Khánh Hòa: Báo cáo kết quả điều tra, xử lý cuối cùng đối với 02 Doanh nghiệp trên địa bàn theo khuyến nghị cả Đoàn Thanh tra của EC (Công ty TNHH T&H Nha Trang, Công ty TNHH Thịnh Hưng).

d) Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm:

- Cập nhật, báo cáo kết quả xử lý tàu cá vi phạm mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển - **theo Bảng 10 Phụ lục VI.**

- Cập nhật, báo cáo kết quả xử lý tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài - **theo Bảng 11 Phụ lục VI.**

- Cập nhật toàn bộ kết quả xử phạt vi phạm hành chính từ năm 2024 đến nay của các cơ quan, lực lượng chức năng tại địa phương lên Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính <https://vphc.tongcucthuysan.gov.vn/cms.nc>. Báo cáo kết quả xử lý hành chính, xử lý hình sự các hành vi vi phạm khai thác IUU nghiêm trọng - **theo Bảng 12 Phụ lục VI.**

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TIẾP TỤC TRIỂN KHAI

Chủ tịch Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Xử lý dứt điểm, lưu trữ hồ sơ và cập nhật kết quả xử lý các tàu cá vi phạm quy định về VMS (mất kết nối VMS, vượt ranh giới), vi phạm vùng biển nước ngoài,...

2. Xác minh tàu cá không khai báo thông tin trên hệ thống eCDT, xử lý các tàu cá không vào cảng theo quy định, đặc biệt tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên.

3. Rà soát, đối chiếu thông tin các tàu cá rời cập cảng, xuất nhập trạm biên phòng đảm bảo có hồ sơ, bằng chứng đối với các tàu cá có thông tin bất thường trên eCDT như: không có nhật ký; không có thông tin sản lượng; có sản lượng bằng không; không được phê duyệt bởi biên phòng hoặc cảng cá;... và hồ sơ xử lý vi phạm các tàu cá này (nếu có).

4. Hoàn thành quy hoạch chi tiết các cảng cá được quy hoạch giai đoạn 2021-2030 để bổ sung các cảng cá, bến cá và chỉ định đơn vị thực hiện hệ thống eCDT đáp ứng nhu cầu của ngư dân đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 25/4/2026.

5. Kiểm soát nghiêm ngặt các tàu cá không đủ điều kiện thông qua việc giám sát vị trí neo đậu, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu,...), đảm bảo các tàu này không được hoạt động và chịu trách nhiệm nếu để tàu cá này hoạt động bất hợp pháp.

6. Rà soát, đối chiếu thông tin, lập và lưu trữ hồ sơ từng vụ việc để sẵn sàng cung cấp khi cần.

7. Cập nhật đầy đủ thông tin lên các cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng để tổng hợp, báo cáo gửi EC đảm bảo đánh giá đầy đủ, thực chất kết quả thực hiện chống khai thác IUU và chuẩn bị phương án giải trình, khắc phục các tồn tại, hạn chế (nếu có) sau khi EC xem xét, đánh giá kết quả thực hiện và tổ chức đợt thanh tra lần thứ 6 để gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”. Vì vậy, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các bộ, ngành Trung ương có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện, báo cáo đầy đủ, thực chất kết quả thực hiện và bảo đảm đúng hạn./.¹

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, TSKN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

**Võ Văn Hưng
(Phó Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU)**

¹ Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ ông Nguyễn Minh Tánh – Phó Trưởng phòng Khai thác thủy sản, Cục trưởng Cục Thủy sản và Kiểm ngư (số dt: 0916.07.8689) để được hướng dẫn.